

**CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN VIVI DIGITAL**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN VIVI DIGITAL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110268634

**3. Ngày thành lập:** 01/03/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 12, Ngõ 187 Phố Mai Dịch, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989646678

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>(Loại trừ hợp báo)                                                                                                                                                                                                                                                    | 8230        |
| 2.  | Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí<br>(Loại trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)                                                                                                                                                                                                                         | 9000        |
| 3.  | Quảng cáo<br>(Loại trừ quảng cáo thuốc lá)                                                                                                                                                                                                                                                                         | 7310        |
| 4.  | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                                                                                                                                                           | 7320        |
| 5.  | Hoạt động nhiếp ảnh<br>Chi tiết:<br>Chụp ảnh cho tiêu dùng và thương mại: Chụp ảnh cho mục đích thương mại, du lịch; Chụp ảnh trên không; Quay video: đám cưới, hội họp, sự kiện,..<br>(Loại trừ Xử lý phim ảnh liên quan đến điện ảnh và công nghiệp truyền hình; Hoạt động vẽ bản đồ và thông tin về không gian) | 7420        |
| 6.  | Xuất bản phần mềm<br>(Trừ hoạt động xuất bản phẩm)                                                                                                                                                                                                                                                                 | 5820        |
| 7.  | Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình                                                                                                                                                                                                                                           | 5911(Chính) |
| 8.  | Hoạt động hậu kỳ<br>Chi tiết: Hoạt động biên tập, truyền băng, đầu dề, phụ dề, giới thiệu phim (giới thiệu danh sách các diễn viên, đạo diễn, người quay phim ...), thuyết minh, đồ họa máy tính, sản xuất các hiệu ứng đặc biệt về chuyển động.                                                                   | 5912        |
| 9.  | Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình<br>Chi tiết: Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video<br>Loại trừ phát hành chương trình truyền hình.                                                                                                                               | 5913        |
| 10. | Hoạt động chiếu phim                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 5914        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

## 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức   | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức | Ghi chú |
|-----|----------------|-----------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN THÁI HÀ | Việt Nam  | Khối 20/7, Thị Trấn Tuần Giáo, Huyện Tuần Giáo, Tỉnh Điện Biên, Việt Nam | 500.000.000           | 50,000    | 011095005166                                                                                            |         |

|   |                 |             |                                                                                            |             |        |              |  |
|---|-----------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------|--------------|--|
| 2 | LÊ HUY<br>THẮNG | Việt<br>Nam | Số nhà 32, Tổ 56,<br>Phường Tương Mai,<br>Quận Hoàng Mai,<br>Thành phố Hà Nội,<br>Việt Nam | 500.000.000 | 50,000 | 001082035849 |  |
|---|-----------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------|--------------|--|

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THÁI HÀ

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *02/02/1995*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *011095005166*

Ngày cấp: *10/05/2021*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Khối 20/7, Thị Trấn Tuần Giáo, Huyện Tuần Giáo, Tỉnh Điện Biên, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Khối 20/7, Thị Trấn Tuần Giáo, Huyện Tuần Giáo, Tỉnh Điện Biên, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*